SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TTYT HUYỆN GIỒNG RIỀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 56 /QĐ-TTYT

Giồng Riềng, ngày 10 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn Mạng lưới chất lượng Bệnh viện

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GIỒNG RIỀNG

Căn cứ Quyết định Số 6858/QĐ-BYT ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam;

Căn cứ Quyết định Số 2047/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng;

Căn cứ Quyết định Số 4321/QĐ-SYT ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch nghiệp vụ Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Mạng lưới chất lượng Bệnh viện gồm các ông (bà) có tên sau đây: *(đính kèm danh sách).*

Điều 2. Mạng lưới chất lượng Bệnh viện thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Làm đầu mối giúp lãnh đạo Phòng, Khoa triển khai, thực hiện, theo dõi các hoạt động liên quan đến chất lượng Bệnh viện.

- Thực hiện các kế hoạch hoạt động chất lượng Bệnh viện của Trung tâm.

- Tham gia kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện theo phân công của Hội đồng quản lý chất lượng Bệnh viện.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động của Phòng, Khoa theo kế hoạch của Trung tâm.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng, Khoa có liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 274/QĐ-TTYT ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Ban Giám đốc;
- Phòng, Khoa;
- Lưu: VT, KHNV.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GIỒNG RIỀNG

HUỲNH MINH GIÀU

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TTYT HUYỆN GIỒNG RIỀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
Mạng lưới quản lý chất lượng Bệnh viện
(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-TTYT ngày 10 tháng 02 năm 2025)

STT	Họ và tên	Phòng, Khoa	Chức vụ	Số lượng TC phụ trách	Ký hiệu tiêu chí
1	DsCKI. Lê Thị Mỹ Phương	Phòng Tổ chức	Trưởng phòng	4	A4.5; B1.2; B2.3; B4.3
2	Cn. Nguyễn Hoàng Vinh	Phòng Tổ chức	Phó phòng	4	B1.1; B1.3; B2.2; B3.4
3	Cn. Lê Thị Ngọc Bích	Phòng Tổ chức	Viên chức	2	B2.1; B4.4
4	BsCKI. Nguyễn Thanh Sang	Phòng KHNV	Trưởng phòng	6	B4.1; A4.2; C5.5; C5.3; C5.4; C2.1
5	DsCKI. Lý Thanh Lam	Phòng KHNV	Viên chức	3	D3.1; C5.2; D2.2
6	Ths. Võ Nhật Minh Anh	Phòng KHNV	Viên chức	3	C10.2; C10.1; D3.2
7	Cn. Trần Vũ Phương	Phòng KHNV	Viên chức	3	C3.1; D1.3; D3.3
8	Ds. Trần Trung Nhân	Phòng KHNV	Viên chức	1	C2.2
9	Cn. Lê Phi Thoàn	Phòng KHNV	Viên chức	2	C3.2; C5.1
10	Cn. Trần Thị Hồng Đào	Phòng KHNV	Viên chức	1	B3.3
11	Bs. Nguyễn Văn Thật	Khoa PTGMHS	Trưởng khoa	1	D2.3
12	CNĐD. Nguyễn Hoài Nhân	Phòng Điều dưỡng	Viên chức	1	A4.6

13	CNĐD. Huỳnh Tấn Phong	Phòng Điều dưỡng	Phó phòng	7	A3.2; C6.1; A4.1; D2.4; B3.2; D1.2; D1.1
14	CNĐD. Nguyễn Tuyết Hạnh	Khoa. Nội TM	ĐDTK	2	C6.2; C6.3
15	CNĐD. Võ Kim Hồng	Khoa. KSNK	ĐDTK	2	A2.2; A2.3
16	Ths. Trần Văn Mãi	Phòng Hành chính	Phó phòng	8	A1.1; A2.1; A2.4; A2.5; A3.1; C1.1; D2.1; D2.5
17	Vt. Trương Thị Thảo	Phòng Hành chính	Viên chức	1	B4.2
18	Ks. Huỳnh Minh Đổi	Phòng Hành chính	Nhân viên	2	C1.2; C4.6
19	ThsKT. Chung Văn Thái	Phòng TC-KT	Kế toán trưởng	3	A4.3; A4.4; B3.1
20	BsCKI. Thị Kim Tho	Khoa Nhi	Phó khoa	1	E2.1
21	Bs. Nguyễn Thị Thảo Tiên	Khoa CSSKSS	Viên chức	3	E1.1; E1.2; E1.3
22	ThsBS. Lý Thành Du	Khoa Cấp cứu	Phó khoa	1	A1.4
23	CNĐD. Trương Thị Mỹ Thanh	Khoa Khám	ĐDTK	4	A1.2; A1.3; A1.5; A1.6;
24	DsCKI. Bùi Thế Vững	Khoa D-TTB-VTYT	Nhân viên	4	C9.1; C9.2; C9.5; C9.6
25	DsCKI. Trần Tài Nguyên	Khoa D-TTB-VTYT	Phó khoa	2	C9.3; C9.4
26	CNĐD. Viên Mỹ Loan	Khoa YTCC và DD	Phó Khoa	5	C7.1; C7.2; C7.3; C7.4; C7.5
27	CNHS. Trịnh Thị Diễm Trang	Khoa KSNK	Trưởng Khoa	5	C4.1; C4.2; C4.3; C4.4; C4.5

28	CNXN. La Quốc Trầm	Khoa Xét nghiệm	Trưởng Khoa	2	C8.1; C8.2
Tổng cộng tiêu chí: 83 Tiêu chí					